

Số: 25/2026/QĐST - DS

Vĩnh Long, ngày 16 tháng 3 năm 2026.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 43/2026/TLST - DS ngày 29 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Phan Tấn H - Sinh năm: 1953; địa chỉ: 8 khu phố A, phường S, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Phan Thu T - Sinh năm: 1979; địa chỉ: B khu phố D, phường P, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Ông Lê Trung T1 - Sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị Cẩm N - Sinh năm 1986; địa chỉ: 2 ấp V, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lê Trung T1 và bà Nguyễn Thị Cẩm N ý liên đới trả lại cho ông Phan Tấn H số tiền nợ gốc là 1.330.000.000đồng (một tỷ ba trăm ba mươi triệu đồng) và số tiền lãi là 112.000.000đồng (một trăm mười hai triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chưa thi hành xong số tiền nêu trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Án phí của vụ án là 27.630.000đồng (hai mươi bảy triệu sáu trăm ba mươi ngàn đồng).

Ông Lê Trung T1 và bà Nguyễn Thị Cẩm N đồng ý chịu 13.815.000đồng (mười ba triệu tám trăm mười lăm ngàn đồng) tiền án phí.

Ông Phan Tấn H là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí theo quy định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 6 - Vĩnh Long;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hsva, vp.

THẨM PHÁN

Dương Ngọc Tú